

Số: 43/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quan Thị S, sinh năm 1989; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Giáo viên; số căn cước công dân: 008189005733, cấp ngày 28/06/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn C, xã M, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Hoàng Thế H, sinh năm 1991; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Cán bộ; số căn cước công dân: 002091008363, cấp ngày 28/9/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn C, xã M, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quan Thị S và anh Hoàng Thế Huỳnh .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Quan Thị S và anh Hoàng Thế H nhất trí thuận tình ly hôn, (theo giấy chứng nhận kết hôn số 45 ngày 24/11/2014 của Ủy ban nhân dân xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nay là xã S, tỉnh Tuyên Quang). Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung:* Chị Quan Thị S và anh Hoàng Thế H thỏa thuận, chị Quan Thị S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Băng G, sinh ngày 07/9/2015 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Thế H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.500.000 đồng / tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng ngày 25 của hàng tháng, kể từ ngày 25/5/2026, người nhận tiền là chị Quan Thị S.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Chị Quan Thị S và anh Hoàng Thế Huỳnh T thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và án phí người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị C Quan Thị S và anh Hoàng Thế Huỳnh .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 8 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Ngọc Đường, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Củng Trản Lương